

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày 16 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH P.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Nguyên;

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà Nguyễn Thị Thọ

2, Ông Lê Văn Đỗ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P. xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh ngày: 01/ 01/1958 tại huyện T, tỉnh P.; Nơi cư trú: Khu 5, xã Quang Húc, huyện T, tỉnh P.; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ngải, (đã chết) và bà Phạm Thị Bổng (đã chết) có vợ là: Q, sinh năm 1959; con: có 03 (Ba) con: Con lớn 42 tuổi, con nhỏ nhất 38 tuổi;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện T phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Chấp hành xong bản án ngày 05/8/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Quang Húc, huyện T, tỉnh P.(Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1) Lê Thanh T, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Khu 6, xã Quang Húc, huyện T, tỉnh P.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 26/5/2022, tổ công tác của Công an huyện T đã tiến hành kiểm tra hành chính nhà ở của Lê Văn C, ở khu 5, xã Quang Húc, đã phát hiện Lê Văn C đang có hành vi bán số lô, số để cho Lê Thanh T, sinh năm 1989 ở

khu 6, xã Quang Húc với tổng số tiền là 280.000đồng. Tổ công tác lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ: trên người Trưởng 01 cặp đề và trên người C số tiền 770.000đồng (C khai 270.000đồng T vừa trả tiền mua số lô, số đề và 500.000đồng là tiền của một người không xác định tên tuổi địa chỉ đưa cho C để mua số lô, số đề); 01 bút bi màu đen, 02 chiếc điện thoại Samsung đã qua sử dụng; 01 ví giả da bên trong có 32.300.000 đồng.

Xác định nhân thân Lê Văn C Ngày 16/01/2020, đã bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử và tuyên phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy Công an huyện T đã ra Quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra đã làm rõ được hành vi phạm tội của Lê Văn C như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/5/2022, khi C đang ở nhà thì có 01 người đàn ông C không biết tên, tuổi, địa chỉ đến hỏi C mua số lô, đề, C đồng ý, người đó đưa cho C 500.000đồng và nói để đi thả mồi câu nên hẹn lúc sau quay lại sẽ chọn số lô, số đề cụ thể, sau đó người đàn ông đi đâu C không biết. Tiếp đó có Lê Thanh T đến nhà C hỏi mua các số lô 18, 81 mỗi số 5 điểm/mỗi điểm 23.000 đồng; số đề 86 là 50.000đồng, C khuyến mại cho T 20% tiền mua số đề, T đã đưa cho C 270.000đồng. C viết các số lô, số đề T mua ra 01 mảnh giấy (gọi là cặp đề) đưa cho T cầm để làm căn cứ so sánh nếu trúng thưởng. Khi T vừa cầm cặp đề C đưa thì bị tổ công tác của Công an huyện T kiểm tra, phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính như đã nêu trên. Hình thức đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề như sau: Các số lô, số đề là các số tự nhiên từ 00 đến 99, người chơi có thể ghi các số tự chọn với số tiền tùy ý. Đối với số đề: Nếu số đã ghi trùng với hai số cuối giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, thì người chơi sẽ được C trả số tiền gấp 70 lần số tiền đã mua. Đối với số lô thì ghi theo điểm (mỗi điểm lô tính bằng 23.000 đồng), nếu số đã mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày khi người chơi trúng thì C phải trả 80.000đồng/1 điểm lô, nhưng không quá 3 lần, nếu không trúng thì C sẽ hưởng toàn bộ số tiền người chơi mua.

Ngày 26/5/2022, Lê Văn C bán số lô số đề cho Lê Thanh T và cho người đàn ông không xác định tên, tuổi địa chỉ mục đích đề nếu có lãi sẽ tiêu sài cá nhân, không chuyển bằng cho người nào khác.

Quá trình điều tra xác minh xác định số tiền 32.300.000đ thu trong ví của Lê Văn C là tiền của bà Q (vợ C) đưa cho C để đi giúp họ hàng làm nhà; 02 chiếc điện thoại di động Sam Sung Cơ quan điều tra đã kiểm tra không có dữ liệu gì liên quan đến hành vi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã quyết định trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Vật chứng vụ án đã thu giữ cần được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để chờ xử lý cùng vụ án gồm:

- 01 chiếc bút bi mực đen.

- Số tiền 770.000đồng (bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, hiện đang được gửi tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện T mở tại Kho bạc Nhà nước T, tỉnh P.

(Riêng 01 bảng đề đã thu giữ được lưu trong hồ sơ vụ án).

Bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSTN ngày 4/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo: Lê Văn C về tội “Đánh bạc” theo qui định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với Lê Văn C, đề nghị phạt: từ 15 tháng đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Quang Húc, huyện T nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Quang Húc, huyện T để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Quang Húc, huyện T trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại điều 99, 100, 101 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập và lao động phục vụ cộng đồng cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 770.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bút bi màu đen.

- Truy thu của Lê Thanh T 10.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội:

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người cú quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của cơ quan điều tra và vật chứng đã thu được phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 26/5/2022, tại nhà ở của Lê Văn C ở khu 5, xã Quang Húc, huyện T, tỉnh P., C đã có hành vi đánh bạc thông qua hình thức ghi số lô, số đề cho Lê Thanh T với số tiền 280.000 đồng và một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ với số tiền 500.000 đồng. Mặc dù số tiền Lê Văn C tham gia đánh bạc không lớn (dưới 5.000.000 đồng). nhưng về nhân thân C đã bị kết án về tội “đánh bạc” chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này C phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P. là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bố đẻ của bị cáo ông Lê Văn Ngải là người có công với cách mạng. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi hình sự, có nhận thức về pháp luật; biết rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề là vi phạm quy định của Nhà nước về phòng chống tệ nạn xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc lỗi cố ý. Tuy nhiên xét về tính nguy hiểm cho xã hội do bị cáo gây ra, về nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, thì có thể xem xét cho bị cáo áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ,

cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Miễn khấu trừ thu nhập và lao động phục vụ cộng đồng cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ do bị cáo già yếu hết tuổi lao động, không có việc làm nên không có thu nhập, sống phụ thuộc vào con cháu là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại cơ quan điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa bị cáo không có tài sản và thu nhập, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng:

[5.1]. Đối với số tiền 770.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo trong quá trình bắt quả tang. Trong đó có 270.000 đồng (hai trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền Lê Thanh T mua số lô, số đề của bị cáo, 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) là tiền của một người không xác định tên tuổi địa chỉ đưa cho bị cáo C để mua số lô, số đề bị cáo tự nguyện nộp. Do đó cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[5.2]. Đối với 01 (một) chiếc bút bi màu đen; sử dụng vào việc đánh bạc không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[5.3]. Truy thu của Lê Thanh T 10.000 đồng tiền khuyến mại mua số lô, số đề để sung ngân sách nhà nước.

[6]. Đối với một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ ghi số lô, số đề của bị cáo (theo lời khai nhận của bị cáo C), Cơ quan điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông trên nên không có căn cứ làm rõ để xử lý là phù hợp.

Đối với Lê Thanh T là đối tượng tham gia đánh bạc với bị cáo bằng hình thức ghi số lô, số đề nhưng số tiền tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, về nhân thân T chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến Công an huyện T ra quyết định xử phạt hành chính đối với T xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ Điều 321 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Văn C 18 tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Quang Húc, huyện T, tỉnh P. nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Quang Húc, huyện T, tỉnh P. giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại điều 99, 100, 101 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập và lao động phục vụ cộng đồng cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 770.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. *(Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số: 3949.0.1053898.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo giấy ủy nhiệm chi ngày 26/8/2022).*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bút bi màu đen *(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/08/2022 giữa Công an huyện T và chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P.).*

- Truy thu của Lê Thanh T 10.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS - CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh P;
- UBND xã Quang Húc, huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Kim Nguyên